TÒA ÁN NHÂN DÂN TP HẢI PHÒNG
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2021/QĐ-DS

*Hồng Bàng, ngày 17 tháng 02 năm 2021*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

## TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án thụ lý số: 01/2021/DS ngày 26 tháng 01 năm 2021, các bên yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án là:

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần XP; địa chỉ trụ sở: Tầng 16, 23, 24 Tòa nhà A, Số 229 B, phường C, quận D, thành phố Hà Nội. Người đại diện hợp pháp: Ông E; địa chỉ: Số 2 F, phường G, quận H, thành phố Hải Phòng là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại Cổ phần XP (Văn bản ủy quyền số 38/2020/UQ-GĐCNHP ngày 17 tháng 11 năm 2020).

- Ông NSH; địa chỉ: Số 49 đường I, phường J, quận K, thành phố Hải Phòng;

- Bà NTS; địa chỉ: Số 49 đường I, phường J, quận K, thành phố Hải Phòng.

- Ông NVS; địa chỉ: Số 49 đường I, phường J, quận K, thành phố Hải Phòng;

- Bà BTT; địa chỉ: Số 49 đường I, phường J, quận K, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35, Điều 36 của Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ, tài liệu do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án;

## XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 01 năm 2021 đã có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Ông NSH và vợ là bà NTS xác nhận còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần XP số tiền tính đến hết ngày 26/01/2021 là 2.190.362.699 *(hai tỷ, một trăm chín mươi triệu, ba trăm sáu mươi hai nghìn, sáu trăm chín mươi chín)* đồng, trong đó: Số tiền nợ gốc là 1.958.350.000 *(một tỷ, chín trăm năm mươi tám triệu, ba trăm năm mươi nghìn)* đồng, số tiền nợ lãi trong hạn là 216.022.598 *(hai trăm mười sáu triệu, không trăm hai mươi hai nghìn, năm trăm chín mươi tám)* đồng, số tiền nợ lãi quá hạn 6.829.763 *(sáu triệu, tám trăm hai mươi chín nghìn, bảy trăm*

*sáu mươi ba)* đồng, tiền phạt chậm trả là 9.160.338 *(chín triệu, một trăm sáu mươi nghìn, ba trăm ba mươi tám)* đồng.

2. Ngân hàng Thương mại Cổ phần XP miễn toàn bộ số tiền phạt chậm trả là 9.160.338 *(chín triệu, một trăm sáu mươi nghìn, ba trăm ba mươi tám)* đồng cho ông NSH và vợ là bà NTS.

3. Ông NSH và vợ là bà NTS có nghĩa vụ và trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần XP số tiền còn nợ tính đến hết ngày 26/01/2021 là 2.181.202.361 *(hai tỷ, một trăm tám mươi mốt triệu, hai trăm linh hai nghìn, ba trăm sáu mươi mốt)* đồng, trong đó: Số tiền nợ gốc là 1.958.350.000 *(một tỷ, chín trăm năm mươi tám triệu, ba trăm năm mươi nghìn)* đồng, số tiền nợ lãi trong hạn là 216.022.598 *(hai trăm mười sáu triệu, không trăm hai mươi hai nghìn, năm trăm chín mươi tám)* đồng, số tiền nợ lãi quá hạn 6.829.763 *(sáu triệu, tám trăm hai mươi chín nghìn, bảy trăm sáu mươi ba)* đồng.

4. Ông NSH và vợ là bà NTS sẽ tiếp tục trả tiền lãi phát sinh tính trên số tiền nợ gốc chưa trả kể từ ngày 27/01/2021 cho đến khi thanh toán xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần XP theo các thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng hai bên đã ký kết. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thì lãi suất mà ông NSH và bà NTS phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

5. Trường hợp, ông NSH và vợ là bà NTS không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ đã thỏa thuận như trên, Ngân hàng Thương mại Cổ phần XP có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 102, tờ bản đồ số 18, địa chỉ thửa dất: Số 49 đường I, phường J, quận K, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 474814, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H03201/QSDĐ/HB-2007 do Uỷ ban nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng cấp ngày 01/6/2007 cho ông NVS và bà BTT để thu hồi nợ. Nếu số tiền xử lý tài sản đảm bảo còn thừa, Ngân hàng Thương mại Cổ phần XP sẽ trả lại cho ông NVS và bà BTT. Nếu số tiền xử lý tài sản đảm bảo thiếu, ông NSH và vợ là bà NTS phải tiếp tục có trách nhiệm trả đủ số tiền còn thiếu cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần XP.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

7. Quyết định này được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự. Quyết định này thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

8. Các bên có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Trường hợp vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác mà họ không thực hiện được quyền đề nghị theo đúng thời hạn thì thời gian đó không tính vào thời hạn đề nghị.

9. Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án./.

***Nơi nhận:***
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSNDTP Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- THADS quận Hồng Bàng;
- Ngân hàng TMCP XP;
- Ông NSH;
- Bà NTS;
- Ông NVS;
- Bà BTT;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thái Thuận**